

Số: /CTr-LĐLĐ

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2023

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2028**

Trong những năm qua, công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực; số lượng công đoàn cơ sở và đoàn viên công đoàn ngày một tăng qua các năm; chất lượng hoạt động công đoàn có nhiều đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở và người lao động, lấy lợi ích của đoàn viên, công nhân lao động là mục tiêu hoạt động chủ yếu, lấy doanh nghiệp làm địa bàn hoạt động, công đoàn đã đồng hành cùng công nhân lao động và doanh nghiệp, qua đó hình ảnh, uy tín, vị thế của tổ chức công đoàn ngày càng được nâng lên, công nhân lao động tin tưởng, gắn bó nhiều hơn với tổ chức công đoàn. Nhiệm kỳ 2018 - 2023, các cấp công đoàn trong tỉnh thành lập được 444 công đoàn cơ sở, trong đó có 234 công đoàn cơ sở doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên; kết nạp 172.376 đoàn viên công đoàn; bình quân hằng năm công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85%; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%, vượt chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2018-2023 đã đề ra.

Tuy nhiên, công tác phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở doanh nghiệp chưa theo kịp với sự phát triển của doanh nghiệp trên địa bàn, nhiều doanh nghiệp đủ điều kiện nhưng chưa thành lập tổ chức công đoàn, nhiều công nhân lao động chưa là đoàn viên công đoàn Việt Nam; hoạt động công đoàn đã có nhiều đổi mới nhưng chưa thực sự phát huy hết thế mạnh của mình trong việc chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động; có lúc, có nơi công đoàn công đoàn chưa kịp thời nắm bắt và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đoàn viên, người lao động ngay từ cơ sở.

Để đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Giang lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2023-2028; Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Chương trình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2028, cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

1. Nhằm tập hợp đông đảo đội ngũ công nhân viên chức lao động, nhất là công nhân lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn các khu, cụm công nghiệp vào tổ

chức công đoàn Việt Nam để thực hiện tốt chức năng chăm lo, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, góp phần xây dựng Đảng, tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh.

## **II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU ĐẾN NĂM 2028**

1. Trong nhiệm kỳ, phấn đấu kết nạp mới **120.000** đoàn viên, thành lập **270** công đoàn cơ sở, trong đó có **150** công đoàn cơ sở doanh nghiệp có từ 20 công nhân lao động trở lên. Hằng năm, hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao.

2. 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kỹ năng công tác; 100% chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở mới tham gia lần đầu được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác công đoàn.

3. Phấn đấu hằng năm, 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 90% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 75% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*(có biểu chỉ tiêu phấn đấu hằng năm kèm theo)*

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở**

#### *1.1. Công tác phát triển đoàn viên*

Chỉ đạo hướng dẫn các cấp công đoàn chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, trong đó đưa nhiệm vụ phát triển đoàn viên là nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện.

Định kỳ hàng năm chỉ đạo tiến hành điều tra, khảo sát nắm tình hình đơn vị, doanh nghiệp và người lao động thuộc địa bàn quản lý để xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập tổ chức công đoàn.

Thành lập ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tham mưu cơ cấu thành phần lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương tham gia ban chỉ đạo. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban chỉ đạo, thường xuyên theo dõi tình hình doanh nghiệp, công nhân lao động trên địa bàn và trong từng ngành để kịp thời tuyên truyền, vận động gia nhập tổ chức công đoàn.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng tuyên truyền vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở cho đội ngũ cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên của công đoàn các cấp.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp tiếp cận, tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập tổ chức công đoàn. Gắn việc tuyên truyền phát triển đoàn

viên, thành lập công đoàn cơ sở với nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tập trung tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên ở những địa phương, đơn vị, doanh nghiệp có đông công nhân lao động, nhất là doanh nghiệp có từ 20 công nhân lao động trở lên. Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển đoàn viên, trong đó chú trọng đổi mới cách thức tiếp cận, tuyên truyền, vận động người lao động; thực hiện mục tiêu không để trống đối tượng tập hợp, vận động vào tổ chức công đoàn và thông qua các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên làm cơ sở để tập hợp, thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

Giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở cả nhiệm kỳ và hằng năm cho từng địa phương, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện; đưa kết quả phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở của các đơn vị làm tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm đối với các cấp công đoàn.

## *1.2. Công tác thành lập công đoàn cơ sở*

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Nghị quyết số 100-NQ/TU ngày 19/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong việc củng cố, xây dựng, phát triển tổ chức công đoàn và phong trào công nhân ở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước trong giai đoạn hiện nay, các cấp công đoàn chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Hàng năm chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch thành lập công đoàn cơ sở theo mục tiêu và nội dung của Chương trình; phối hợp với chuyên môn, chính quyền cùng cấp trong việc tiếp cận chủ doanh nghiệp, người lao động; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người lao động gia nhập và thành lập công đoàn cơ sở. Tập trung tuyên truyền vận động các doanh nghiệp có từ 20 công nhân lao động trở lên thành lập được tổ chức công đoàn.

Tiếp tục đổi mới quy trình vận động thành lập công đoàn cơ sở linh hoạt, hiệu quả theo hướng tăng cường sự chủ động của người lao động, sự hỗ trợ của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, đảm bảo đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; đồng thời tăng cường tổ chức tập huấn kỹ năng vận động thành lập công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước cho đội ngũ cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp, thành viên ban chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

Tăng cường đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho công tác thành lập công đoàn cơ sở theo đúng quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Quan tâm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chương trình nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp.

## **2. Công tác nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp**

*2.1. Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới từng bước nghiên cứu sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy công đoàn các cấp theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cấp công đoàn, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tập trung nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là các công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, công đoàn các khu công nghiệp.

Chỉ đạo nghiên cứu, thí điểm thực hiện một số mô hình mới như: công đoàn ngành dệt may, sản xuất linh kiện điện tử, công đoàn tổng công ty trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp có đông đoàn viên và doanh nghiệp có dưới 10 đoàn viên... xây dựng Đề án thành lập trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đủ về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng, đảm bảo có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, tập hợp, đoàn kết người lao động. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín cao, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động quần chúng, nhất là vận động công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp. Quan tâm cơ cấu người đứng đầu tổ chức công đoàn tham gia cấp ủy cùng cấp; chủ động giới thiệu, đề xuất với cấp ủy những cán bộ công đoàn đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực để đề bạt, điều động, luân chuyển giữ vị trí chủ chốt các cấp, trong đó quan tâm đến nữ cán bộ công đoàn.

### *2.2. Đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn*

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn các cấp theo hướng làm việc có chương trình, kế hoạch cụ thể; xác định rõ trọng tâm là chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân viên chức lao động; trọng điểm là hoạt động công đoàn trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước; thường xuyên sâu sát, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ giúp đỡ cấp dưới; phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tham mưu cũng như tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công đoàn, đảm bảo bám sát sự lãnh đạo của cấp trên và phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng hoạt động các Ban chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh, phát huy vai trò tham mưu, hướng dẫn hoạt động công đoàn từ tỉnh xuống cơ sở. Xây dựng, thực hiện tốt quy chế hoạt động của ban chấp hành và quy chế phối hợp giữa công đoàn với chính quyền, chuyên môn cùng cấp hoặc người sử dụng lao động. Tăng cường kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nghị quyết và các chủ trương công tác của công đoàn cấp trên.

Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở định hướng hoạt động công đoàn cho

công đoàn cơ sở, tổ chức hoạt động theo cụm thi đua, tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong các công đoàn cơ sở cùng loại hình, nhân rộng tập thể, cá nhân điển hình trong hoạt động công đoàn. Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề nhằm tháo gỡ khó khăn, khắc phục những hạn chế trong hoạt động công đoàn cơ sở.

Các công đoàn cơ sở tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ của công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Phát huy vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giáo dục nâng cao trình độ nhận thức cho đoàn viên, công nhân viên chức lao động. Tăng cường tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; công tác an toàn vệ sinh lao động; kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật lao động; phối hợp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; vận động công nhân viên chức lao động tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; thực hiện tốt công tác thu, đóng kinh phí, đoàn phí công đoàn theo quy định nhằm tăng cường nguồn lực cho công đoàn.

### *2.3. Đẩy mạnh công tác quản lý đoàn viên, công đoàn cơ sở*

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên trên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; thường xuyên cập nhật số liệu phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở một cách chính xác, kịp thời. Công đoàn cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở định kỳ báo cáo kết quả phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở về Liên đoàn Lao động tỉnh theo thời gian quy định.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác làm thẻ đoàn viên để thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên; gắn việc sử dụng thẻ đoàn viên công đoàn với công tác chăm lo cho đoàn viên công đoàn; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn để từ đó làm rõ sự khác biệt giữa người lao động là đoàn viên công đoàn với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn.

### *2.4. Xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở.*

Xây dựng tiêu chí đánh giá xếp loại đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở, tổ công đoàn sát với tình hình thực tế và phù hợp với từng loại hình tổ chức công đoàn.

Hướng dẫn, chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chủ động xây dựng chương trình công tác hàng năm, trong đó chú trọng nhiệm vụ xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện quy trình xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; đánh giá xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở theo quy định và lấy kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở làm căn cứ xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với các cấp công đoàn.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh**

Xây dựng và triển khai đến các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Chương trình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp, giai đoạn 2023-2028. Hàng năm xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh cho công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện.

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2028 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi, xây dựng các quy chế, quy định về phân cấp quản lý công đoàn các cấp, quy chế phối hợp công tác giữa Liên đoàn Lao động huyện và công đoàn ngành, với các cơ quan chức năng, tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở, quy chế thi đua khen thưởng... phù hợp với tình hình mới, nhằm giúp cho các cấp công đoàn triển khai thực hiện các chương trình công tác đạt hiệu quả.

Chủ động đề xuất với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy về chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của tổ chức công đoàn và phong trào công nhân viên chức lao động ở địa phương; về cơ chế chính sách, biên chế cán bộ công đoàn nhằm tạo điều kiện để công đoàn các cấp hoạt động có hiệu quả. Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về công tác phát triển đoàn viên, thành lập và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát công đoàn cấp trên cơ sở, công đoàn cơ sở về hoạt động công đoàn nói chung và thực hiện Chương trình này nói riêng. Định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt.

### **2. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình này phù hợp với thực tế của địa phương, đơn vị; cụ thể hoá các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh hàng năm để triển khai thực hiện.

Định kỳ khảo sát, nắm chắc tình hình phát triển doanh nghiệp, công nhân lao động trên địa bàn; xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo chỉ tiêu được Liên đoàn Lao động tỉnh giao.

Hướng dẫn tổ chức đại hội thành lập công đoàn cơ sở; nhiệm vụ, nội dung, phương pháp hoạt động của công đoàn để công đoàn cơ sở thực hiện tốt vai trò, chức năng của công đoàn ngay sau khi thành lập. Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác đăng ký chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở; tổ chức chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm theo quy định.

Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình theo yêu cầu của Liên đoàn Lao động tỉnh. Đề xuất với Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét giải quyết các vướng mắc ở cơ sở trong quá trình thực hiện Chương trình.

### **3. Công đoàn cơ sở**

Ban chấp hành công đoàn cơ sở chủ động xây dựng chương trình công tác hàng năm, hàng tháng. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác với thủ trưởng cơ quan, chủ doanh nghiệp, quy chế hoạt động của ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, quy chế chi tiêu nội bộ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên ban chấp hành để phát huy vai trò trách nhiệm của các ủy viên ban chấp hành.

Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động về công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn. Tổ chức đại hội thành lập công đoàn cơ sở để tuyên truyền cho đoàn viên, công nhân lao động, chủ doanh nghiệp nâng cao nhận thức về tổ chức công đoàn.

Chủ động đề xuất với cấp ủy và thủ trưởng cơ quan, chủ doanh nghiệp tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp như hội nghị người lao động, hội nghị cán bộ công chức, viên chức. Phối hợp tổ chức tốt việc thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể trong doanh nghiệp và tổ chức đối thoại định kỳ giữa người sử dụng lao động với người lao động.

Vận động công nhân, viên chức, lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn. Hàng năm tiến hành kiểm tra, chấm điểm, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn theo hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh. Coi trọng công tác bồi dưỡng đoàn viên công đoàn ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

Căn cứ các nội dung của Chương trình, yêu cầu các cấp công đoàn trong tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện để tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bắc Giang lần thứ XVIII./.

#### ***Nơi nhận:***

- ĐCT Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy Bắc Giang (b/c);
- Ban Tổ chức Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Giang;
- VP TU, VP Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh khóa XVIII;
- Các ban, đơn vị của LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, TP, CĐN, CĐVC tỉnh, CĐ các KCN tỉnh và CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TCKT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Cảnh**

**CHỈ TIÊU GIAO THỰC HIỆN**  
**KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN, THÀNH LẬP CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ, GIAI ĐOẠN 2023 - 2028**  
*(Kèm theo Chương trình số /CTr-LĐLĐ, ngày /8/2023 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh)*

TT	Đơn vị	Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026		Năm 2027		Năm 2028		Tổng số	
		CĐCS	ĐV	CĐCS	ĐV	CĐCS	ĐV	CĐCS	ĐV	CĐCS	ĐV	CĐCS	ĐV
1	LĐLĐ thành phố Bắc Giang	5	500	5	500	5	500	5	500	5	500	25	2.500
2	LĐLĐ huyện Yên Dũng	5	500	5	500	5	500	5	500	5	500	25	2.500
3	LĐLĐ huyện Việt Yên	3	200	3	200	3	200	3	200	3	200	15	1.000
4	LĐLĐ huyện Tân Yên	3	400	3	400	3	400	3	400	3	400	15	2.000
5	LĐLĐ huyện Hiệp Hòa	5	500	5	500	5	500	5	500	5	500	25	2.500
6	LĐLĐ huyện Lạng Giang	5	500	5	500	5	500	5	500	5	500	25	2.500
7	LĐLĐ huyện Lục Nam	4	400	4	400	4	400	4	400	4	400	20	2.000
8	LĐLĐ huyện Yên Thế	2	200	2	250	2	250	2	250	2	250	10	1.200
9	LĐLĐ huyện Lục Ngạn	2	100	2	100	2	100	2	100	2	100	10	500
10	LĐLĐ huyện Sơn Động	1	60	1	60	1	60	1	60	1	60	5	300
11	CĐ Các KCN tỉnh	15	20.000	15	20.000	15	20.000	15	20.000	15	20.000	75	100.000
12	CĐN Công Thương	2	500	2	500	2	500	2	500	2	500	10	2.500
13	CĐN Xây dựng	1	60	1	60	1	60	1	60	1	60	5	300
14	CĐN Y Tế	1	40	1	40	1	40	1	40	1	40	5	200
15	CĐN Nông nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	CĐN Giáo dục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Công đoàn Viên chức tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	<b>TỔNG</b>	<b>54</b>	<b>23.960</b>	<b>54</b>	<b>24.010</b>	<b>54</b>	<b>24.010</b>	<b>54</b>	<b>24.010</b>	<b>54</b>	<b>24.010</b>	<b>270</b>	<b>120.000</b>



